

Số: 458 /KH-UBND

Huế, ngày 25 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai Kế hoạch số 02-KH/TU ngày 21/10/2025 của Thành ủy
về việc thực hiện Thông báo số 07-TB/CQTTBCĐ kết luận của
đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai
thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW**

Căn cứ Thông báo số 07-TB/CQTTBCĐ, ngày 15/10/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong quý III/2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cuối năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/TU, ngày 21/10/2025 của Thành ủy về thực hiện Thông báo số 07-TB/CQTTBCĐ, ngày 15/10/2025 của Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong quý III/2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cuối năm 2025;

UBND thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 02-KH/TU ngày 21/10/2025 của Thành ủy về việc thực hiện Thông báo số 07-TB/CQTTBCĐ kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong quý III/2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Thông báo số 07-TB/CQTTBCĐ, ngày 15/10/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm đúng định hướng chỉ đạo, phương châm hành động, yêu cầu đề ra, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 02-KH/TU của Thành ủy.

2. Quá trình thực hiện phải quán triệt sâu sắc nguyên tắc điều hành “Kỷ cương đi trước - Nguồn lực đi cùng - Kết quả là thước đo”. Tập trung vào chuyển đổi số quốc gia, lấy sự hài lòng và niềm tin của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả; đảm bảo an toàn an ninh mạng, tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại địa phương, hướng tới kinh tế số, kinh tế dữ liệu.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quyết liệt số hóa toàn diện quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo nguyên tắc “một cửa - một lần khai” trên cơ sở kết nối, liên thông dữ liệu để giảm chi phí thời gian; đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”. Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo, tránh hình thức, báo cáo không thực chất.

2. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng, hoàn thiện điều kiện cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoạt động hiệu quả. Hoàn thành rà soát, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, số hóa dữ liệu và giải pháp an toàn thông tin.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai hiệu quả Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước theo đúng tiến độ. Rà soát, đảm bảo trụ sở, thiết bị, nhân lực và hạ tầng mạng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính đạt hiệu quả.

4. Thực hiện nghiêm việc báo cáo kết quả thực hiện kèm minh chứng trên Hệ thống giám sát, đánh giá Nghị quyết 57-NQ/TW theo quy định, hàng tháng và cập nhật kịp thời.

5. Khẩn trương rà soát, đánh giá toàn bộ thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp xã để đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thực chất, hiệu quả; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6. Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến một cách khách quan, thực chất; báo cáo hàng tháng và cập nhật trên Hệ thống giám sát.

7. Đẩy mạnh mô hình hợp tác 3 Nhà (Nhà nước - Nhà khoa học - Doanh nghiệp) tại địa phương, tập trung vào khu công nghệ cao, đô thị thông minh; hoàn thành kế hoạch hành động.

8. Đảm bảo kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định, ưu tiên phân bổ đúng tiến độ, hiệu quả, tránh lãng phí; báo cáo hàng quý về UBND thành phố và Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương triển khai kế hoạch; Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện; báo cáo UBND thành phố hàng quý.

2. Văn phòng thành phố

- Chỉ đạo rà soát, bảo đảm trụ sở, thiết bị, nhân lực và hạ tầng mạng phục vụ giải quyết TTHC theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ.
- Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về TTHC và dịch vụ công trực tuyến một cách khách quan, thực chất, làm cơ sở đánh giá doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ.

3. Các sở, ban, ngành thành phố

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động nghiên cứu, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Thông báo số 07-TB/CQTTBCĐ đúng tiến độ. Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ để báo cáo tiến độ hàng tháng.

4. UBND các xã, phường

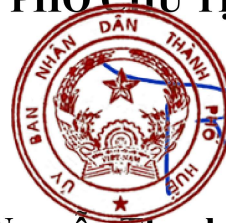
Chỉ đạo rà soát, bố trí trang thiết bị, nhân lực, hạ tầng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn đạt hiệu quả; huy động các tổ chức, đoàn thể hỗ trợ hoàn thiện điều kiện cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoạt động hiệu quả.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc, khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết của đơn vị mình và tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND thành phố (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Văn phòng Thành ủy
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các phường, xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TĐKT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục

NHIỆM VỤ CỤ THỂ RÀ SOÁT, ĐÔN ĐỐC TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT 57-NQ/TW (QUÝ IV NĂM 2025)

(Kèm theo Kế hoạch số: 458 /KH-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của UBND thành phố Huế)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Rà soát, đánh giá tiến độ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển KH&CN, đổi mới sáng tạo tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp, báo cáo UBND thành phố	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 11/2025	
2	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, nhân lực, an toàn thông tin cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Văn phòng UBND thành phố	Sở KH&CN; UBND các xã, phường	30/11/2025	
3	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; kết nối, chia sẻ dữ liệu hành chính theo nguyên tắc “một cửa – một lần khai”	Sở KH&CN	Văn phòng UBND thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	31/12/2025	
4	Triển khai đánh giá mức độ hài lòng người dân, doanh nghiệp về TTHC, dịch vụ công trực tuyến; cập nhật kết quả trên hệ thống giám sát	Văn phòng UBND thành phố	Sở KH&CN; UBND các xã, phường	Hàng tháng	
5	Rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính cấp xã, cấp thành phố; trình UBND thành phố xem xét	Văn phòng UBND thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	
6	Triển khai mô hình hợp tác “Ba nhà” (Nhà nước – Nhà khoa học – Doanh nghiệp) thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực trọng điểm	Sở KH&CN	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Hiệp hội doanh nghiệp; các viện, trường	30/11/2025	
7	Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động KH&CN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; ưu tiên bố trí đúng tiến độ, hiệu quả	Sở Tài chính	Sở KH&CN; các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Quý IV/2025	
8	Báo cáo kết quả, minh chứng thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và các nhiệm vụ liên quan trên hệ thống giám sát	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở KH&CN (tổng hợp)	Hàng tháng	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
9	Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các xã, phường hoàn thiện điều kiện hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Văn phòng UBND thành phố	Sở KH&CN	Tháng 11/2025	
10	Báo cáo tổng kết và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 về KH&CN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	Sở KH&CN	Văn phòng UBND thành phố; Sở Tài chính	31/12/2025	